TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH TÂN** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**
Số: 30/2019/QĐST - DS	*Bình Tân, ngày 09 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 73/2019/TLST- DS ngày 17 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Văn M** (tên thường gọi M M) sinh năm 1963.

Người đại diện hợp pháp của ông Nguyễn Văn M:

Bà **Nguyễn Thị S**, sinh năm 1967.

Cùng địa chỉ: ấp T L, xã T T, huyện B T, tỉnh Vĩnh Long *(Theo ủy quyền ngày 22/5/2019).*

Ông **Nguyễn Thanh N**, sinh năm 1968; Địa chỉ: ấp T L, xã T Q, huyện B T, tỉnh Vĩnh Long *(Theo ủy quyền ngày 29/5/2019).*

- Bị đơn: Bà **Lê Thị Thu T**, sinh năm 1965.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông **Phan Văn Đ,** sinh năm 1964.

Cùng địa chỉ: ấp T L, xã T T, huyện B T, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Lê Thị Thu T và ông Phan Văn Đ có trách nhiệm hoàn trả ông Nguyễn Văn M số tiền góp hụi còn nợ (của dây hụi mở ngày 10/10al/2016, ngày 06/02al/2018) bằng 55.000.000đ *(năm mươi lăm triệu đồng)*.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

2.2.1. Bà Lê Thị Thu T và ông Phan Văn Đ tự nguyện nộp 687.500đ *(sáu trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm đồng)*.

2.2.2. Ông Nguyễn Văn M tự nguyện nộp 687.500đ *(sáu trăm tám mươi bảy nghìn năm trăm đồng)*, số tiền án phí ông M phải nộp được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 1.375.000đ theo biên lai thu số 0015497 ngày 12/6/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Tân; ông M được nhận lại 687.500đ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long (PKTNV và THA): 01
- VKSND huyện Bình Tân: 01
- CCTHADS huyện Bình Tân: 01
- Các đương sự: 03
- Lưu: 04.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Mười Hai